



HP ScanJet Pro N4600 fnw1

(20G07A)

Máy scan mặt kính phẳng tốc độ cao, có kết nối mạng với công nghệ HP EveryPage.

Nâng cao hiệu suất của các tác vụ quét chuyên nghiệp với máy quét HP ScanJet Pro nhanh, đáng tin cậy, có kết nối mạng, được thiết kế để quét tới 6.000 trang mỗi ngày. Tự động hóa quy trình hoạt động với các lối tắt và quét nhanh hai mặt từ khay nạp tài liệu tự động.



Năng suất của đội ngũ làm việc.

- Scan lên đến 80 hình ảnh (40 trang)/phút¹ với khay nạp tài liệu tự động 100 trang, scan hai mặt một lần.
- Tối ưu hóa quy trình hoạt động với tài liệu. Scan trực tiếp vào e-mail, thư mục mạng hoặc máy tính thông qua kết nối Ethernet hoặc WiFi.
- Không phải chờ đợi khởi động - Công nghệ Instant-on cho phép bạn bắt đầu chụp quét tức thì.²
- Đặt máy scan tại nơi làm việc. Thiết kế nhỏ gọn vừa vặn trên mặt bàn.

Dễ dàng sử dụng.

- Scan nhiều loại tài liệu bao gồm cả sách, tạp chí và giấy tờ tùy thân từ ADF hoặc mặt kính phẳng khổ giấy Legal.
- Kết nối và scan trực tiếp sang một thiết bị lưu trữ bằng đầu cắm USB chủ.
- Đơn giản hóa quy trình làm việc với quy trình hoạt động cấu hình sẵn và các công cụ biên tập mạnh mẽ từ phần mềm HP Scan Pro.
- Scan trực tiếp vào ứng dụng tài liệu với khả năng hỗ trợ WIA, ISIS và TWAIN đầy đủ tính năng từ HP.

Niềm tin từ đội ngũ làm việc.

- Công nghệ HP EveryPage sử dụng cảm biến siêu âm để tách trang trong ADF để dễ dàng quét chụp từng trang.
- Được thiết kế cho đội ngũ làm việc năng suất với khối lượng scan hằng ngày rất lớn, lên đến 6.000 trang mỗi ngày.
- Yên tâm với khả năng scan tự động từ khay nạp tài liệu tự động 100 trang với chức năng scan hai mặt một lần.
- Các bản chụp quét tài liệu, đồ họa và ảnh sắc nét, chân thực với độ phân giải lên tới 1200 dpi.

Bảo mật mạnh.

- Bảo mật với khả năng xác minh chữ ký mã khởi động của HP, ngăn chặn khởi động nếu mã đã bị sửa đổi.
- Các bản cập nhật an toàn, xác minh và đảm bảo mọi bản cập nhật firmware đều được ký mã, Chỉ tài mã HP chính hãng.



Ghi chú

¹ Tốc độ quét được đo ở 300 dpi (in đen và trắng, thang màu xám và màu). Tốc độ xử lý thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải khi quét, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.

² So với các sản phẩm sử dụng cầu chì truyền thống và sao chép sử dụng đèn huỳnh quang cathode lạnh (CCFL).

³ Hiệu suất không đầy phụ thuộc vào môi trường tự nhiên cũng như khoảng cách giữa máy và điểm truy cập. Hiệu suất có thể bị giới hạn khi kết nối VPN đang hoạt động.

Phụ kiện và dịch vụ

Bộ công cụ bảo dưỡng	4T8E5A Bộ tấm phân tách HP ScanJet A (100,000 pages) 618J9A Bộ con lăn HP ScanJet B (100,000 pages)
Dịch vụ và Hỗ trợ	U34X0E Dịch vụ trả về trong 3 năm của HP đối với ScanJet Pro N4600 U34X1PE Dịch vụ đổi hàng nâng cao vào ngày làm việc tiếp theo sau bảo hành trong 1 năm của HP đối với ScanJet Pro N4600 U34X2PE Dịch vụ đổi hàng tại chỗ sau bảo hành trong 1 năm của HP đối với ScanJet Pro N4600

Thông số kỹ thuật

Bảng điều khiển	Màn hình cảm ứng 2,8 inch (7,11 cm), các Nút (Nguồn, Quay lại, Trang chính, Trợ giúp)
Thông số kỹ thuật của máy chụp quét	Loại máy scan ADF; Công nghệ quét CIS; Mặt kính phẳng; Công nghệ scan: ADF; Mặt kính phẳng; Cảm biến hình ảnh tiếp xúc (CIS); Chế độ đầu vào scan: Chức năng quét bằng bảng điều khiển trước; Quét vào Máy tính, Quét vào E-mail, Quét đến Thư mục Mạng, Quét đến Thư mục chung, Quét sang Ổ USB và Quét hằng ngày. Quét HP trong HDH Win, HP Easy Scan/ICA trong Mac OS và các ứng dụng của bên THỨ BA thông qua TWAIN; Phiên bản Twain: Phiên bản 2.4; Scan màu: Có; Thiết lập dpi độ phân giải đầu ra: 75; 150; 200; 240; 300; 400; 500; 600; 1200 ppi; Thu phóng hình ảnh hoặc phạm vi phóng to: Sẽ không thực hiện bất kỳ thu phóng tùy ý nào
Kích thước scan	ADF: 216 x 5362 mm Tối đa; 89 x 148 mm Tối thiểu; Flatbed: 216 x 356 mm
Tốc độ chụp quét ²	Lên đến 40 ppm/80 ipm (in đen và trắng, xám và màu, 300 dpi)
độ phân giải scan	Optical Lên đến 600 dpi (màu và đen trắng, khay nạp tài liệu tự động ADF); Lên đến 1200 dpi (màu và đen trắng, mặt kính phẳng); Phần cứng: Tối đa 600 x 600 dpi (màu và đơn sắc, ADF); Tối đa 1200 x 1200 dpi (màu và đơn sắc, mặt kính phẳng)
Định dạng tập tin scan	Đối với các trang văn bản và hình ảnh: PDF, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Văn bản (TXT), Văn bản đa dạng thức (RTF), PDF CỎ THỂ TÌM KIẾM, PDF/A, Word (DOC), Word (DOCX), Excel (XLS), Excel (XLSX), CSV
Các tính năng nâng cao của máy scan	One pass duplex scanning; Multi-feed detection sensor; Configurable Scan shortcuts with HP Scan (included): OCR; Auto exposure; Auto threshold; Auto detect colour; Background smooth/removal; Auto detect size; Straighten content; Enhance content; Auto orient; Multicolour dropout; Edge erase; Blank page options: Delete Blank Page, Blank Page Detection Sensitivity, Zonal Blank Detect; Merge pages; Document separation options: Zonal Text Separation, Barcode Separation, Blank Page Separation (Front/Back/Both/Any side selection), Add Page Separator Manually; Auto Feed; Show Viewer After Scan and Post Scan Operations are: Mark the image for Deletion, Rotate option, Move Left/Right, Create/Delete New Selection, Save as Scan Area, Manual Straighten option, Drag and Crop, Undo Options, image - Basic Zoom Slider, Open in Zoom Window(Zoom, Crop, Rotate) ; Background Clean-up options: Clean-up Background, Remove: make white, Smooth: make consistent, Remove Holes, Multi-Streaming; Single zone Selection for Zonal OCR, Barcode and QR Code; PDF options: PDF Security Settings (Applicable for PDF and Searchable PDF), Password Security & Document Permission Settings, PDF – iHQc compression, File Size/Quality Slider; TIFF Compression Options: for Gray or Color: Uncompressed/LZW/Jpeg-Tiff, for BW: Uncompressed/LZW/Tiff G3/Tiff G4; File Name Options: Base Name, Date, Time, Document Counter; Barcode Value, Zonal Text, File name sequence Settings, If File name already exists Actions – Overwrite/Append Date Time Stamp/Prompt for File Name, Intelligent File Naming; Destinations options: Email (Mail Clients, Save Local Copy Option, Local or NW), Folder, Save Folder path, Show Save as Dialog Box, After Saving the File(s) action, Printer/Fax, Plugins available if not already included: SMTP, SFTP, Box and Evernote, SharePoint, SharePoint365, Google Drive, Dropbox, OneDrive, One Drive for Business and more.; Enable Book Scan (Flatbed); Vertical Streak Removal/Detection; Multi Document Scanning; Enable Desktop Icons creation for Scan Profiles/Shortcuts; Shortcut Management: Create new Scan Shortcut, Delete Shortcut, Rename Shortcut, Shortcut Move Up/Down, Shortcut – Save/Undo, Restore Shortcut Defaults-Factory Settings, Import/Export Shortcut; retrieve shortcuts from Scanner without accessing the software on the PC. Configurable Scan shortcuts as standalone (using only the firmware of the scanner) without using the HP Scan Software: Scan to Computer, E-mail, Network Folder, SharePoint, Scan to USB Drive;
Cấp độ hình ảnh thang độ xám/độ sâu bit	256/24 bit (bên ngoài), 48-bit (nội bộ)
Chu kỳ hoạt động	Chu kỳ hoạt động hằng ngày được đề xuất: 6.000 trang
Công suất khay nạp tài liệu tự động	Tiêu chuẩn, 100 tờ (80 g/m²)
Khả năng kết nối	Tiêu chuẩn Ethernet 10/100/1000 Base-T, USB 3.0, WiFi 802.11 b/g/n, WiFi Direct,
Bộ nhớ	Tiêu chuẩn 512 MB
Xử lý giấy ảnh media	
Loại giấy in	Giấy (biểu ngữ, in phun, ảnh, giấy thường), phong bì, nhãn dán, thiệp (chào mừng, chỉ mục)
Kích thước giấy ảnh media (ADF)	Letter; Legal; Executive; A4; A5; A6; B5; B5 (JIS)
Trọng lượng giấy ảnh media (ADF)	45 đến 120 g/m²
Hệ điều hành tương thích	Windows 11; Windows 10; Windows 8; Windows 8.1; Windows 7; Windows Server; macOS 10.14 Mojave; macOS 10.15 Catalina; macOS 11 Big Sur; macOS 12 Monterey; Linux
Yêu cầu hệ thống tối thiểu	Máy tính: Microsoft Windows (11, 10, 8.1, 7: 32 bit và 64 bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019); Dung lượng đĩa cứng có sẵn 2 GB, kết nối Internet, Microsoft Internet Explorer hoặc bất kỳ trình duyệt nào
Phần mềm đi kèm	Phần mềm HP Scan, Trình điều khiển thiết bị HP Scanner, Trình điều khiển quét HP WIA, Trình điều khiển quét HP TWAIN, HP Scanner Tools Utility, Trình điều khiển ISIS
Thông số kỹ thuật của Máy chủ In	
Quản lý bảo mật	Nút nguồn để bật/tắt
Kích thước và trọng lượng	
Kích thước sản phẩm (R x S x C)	Tối thiểu: 536,5 x 325,4 x 133,3 mm; Tối đa: 536,5 x 442,6 x 387,42 mm
Kích thước đóng thùng (R x S x C)	645 x 245 x 499 mm
Trọng lượng sản phẩm	6,1 kg
Trọng lượng đóng thùng	7,8 kg
Môi trường hoạt động	Temperature: 17,5 đến 25°C Độ ẩm: 30 đến 70% RH
Storage	Temperature: -40 đến 60°C
Nguồn điện	Yêu cầu: Điện áp Đầu vào: 100 đến 240 VAC; Tiêu thụ: 17,4 watt (Quét chủ động), 7,5 watt (Sẵn sàng), 1,9 watt (Ngủ), 0,06 watt (Tự động tắt), 0,06 watt (Tắt thủ công) ; ENERGY STAR: Có
Chứng nhận	IEC62368-1:2018, IEC 60950-1:2005 +A1 và tất cả nội dung sửa đổi áp dụng; CSA/UL 60950-1, phiên bản thứ 2 (2007); EN 60950-1:2006 +A11 +A1 +A12+A2; Chứng nhận an toàn EAC; Canada cUL CoC; CCC của Trung Quốc; CE của Liên minh châu Âu; PVOc của Kenya; TER của Kuwait; SON của Nigeria; SASO của Ả Rập Xê Út; NRCS của Nam Phi; BSMI của Đài Loan; Phê duyệt an toàn của Ukraina Khả năng tương thích điện từ: Khi thải loại B, CISPR 32:2015 (Quốc tế), Chỉ thị EMC 2004/108/EC của Liên minh châu Âu, EN 55032:2015 (nhãn hiệu CE), GB9254-2008 (CCC) của Trung Quốc, CNS13438:2006 (BSMI) của Đài Loan, Phần 15, Tiêu mục B (FCC) CFR47 của HOA Kỳ, ICES-003:2020 S6 7 (Canada), Dấu tích C của Úc (bao gồm New Zealand), KN 22 và KCC Hàn Quốc, Chứng nhận EAC EMC, Phê duyệt EMC của Ukraina, EN 61000-3-2:2014 (sóng hài), EN 61000-3-3:2013 (nhấp nháy), Miễn trừ 505035:2017 CECP; SEPA; Tuyến bộ IT ECO; Đã đăng ký EPEAT® Silver
Trong hộp có gì?	20G07A Máy quét HP ScanJet Pro N4600 fnw1; Hướng dẫn cài đặt; Tờ rơi hỗ trợ; Đệm; Cáp USB; Bộ chuyển đổi nguồn điện; Dây nguồn
Bảo hành	Bảo hành phần cứng giới hạn một năm bao gồm hỗ trợ qua điện thoại và trang Web. Bảo hành có thể khác nhau tùy theo quốc gia theo quy định của pháp luật. Truy cập http://www.hp.com/support để tìm hiểu thêm về các tùy chọn dịch vụ và hỗ trợ đáng cấp thể giới của HP tại khu vực của bạn.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm về thông số kỹ thuật

¹ Đã đăng ký EPEAT® Silver trong trường hợp áp dụng. Việc đăng ký EPEAT tùy thuộc vào quốc gia. Tham khảo <http://www.epeat.net> để biết trạng thái đăng ký theo quốc gia.
² Tốc độ quét lên tới 40 ppm được đo ở mức 300 dpi (in màu) từ bộ nạp tài liệu tự động khi quét sang tệp kỹ thuật số. Tốc độ thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải khi quét, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.

